

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **59/2022/HS-ST**

Ngày: 31/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Điền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Tấn Đấu**

Ông **Nguyễn Phước Lộc**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Đình Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông **Sơn Thái Phong** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST - HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST – HS ngày 25/3/2022 và Thông báo dời phiên tòa số 05/2022/TB-TA, ngày 20/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Linh T (Bin)**, sinh năm 2001, tại: TP. PQ, KG; Nơi cư trú: kp 9, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Các bị hại:

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980

Nơi cư trú: kp 10, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG

- Anh **Phạm Hồng T**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: kp 6, phường AT, thành phố PQ, tỉnh KG.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Phan Bảo T**, sinh năm

1989

Nơi cư trú: kp 10, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG

(Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 02/02/2021 và 14/02/2021, Nguyễn Linh T cùng với Võ Hữu L 02 lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 00 giờ ngày 02/02/2021, Nguyễn Linh T đến gặp Võ Hữu L tại phòng trọ của L thuộc khu phố 10, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG và rủ L đi lấy trộm xe mô tô, L đồng ý. T và L đi bộ đến nhà trọ “Ngân Nhung” trên đường Cách Mạng Tháng 8 thuộc kp 10, phường DĐ thì nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số 52N7 – 5929 của anh Nguyễn Văn T đậu trước phòng trọ, không người trông coi nên T đứng ngoài canh đường, L đi vào dùng chìa khóa mang theo mở khóa cốp xe dẫn ra chỗ T rồi điều khiển xe chở T về. Sau đó, L đưa chiếc xe lấy trộm cho T sử dụng. Đến ngày 03/02/2021, T đem xe mô tô lấy trộm cùng L bán cho anh Phan Bảo Toàn với số tiền 3.200.000 đồng, khi mua xe anh Toàn không biết xe do T trộm cắp mà có. Số tiền có được, T đưa cho L 1.500.000 đồng, giữ lại 1.700.000 đồng và cả hai tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 19/3/2021, biết được xe mô tô mua của T là do trộm cắp mà có nên anh Toàn mang đến cơ quan Công an giao nộp.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 14/02/2021, Võ Hữu L đến gặp Nguyễn Linh T tại phòng trọ của T thuộc ấp CTT, xã CD, thành phố PQ và rủ T đi lấy trộm xe mô tô, T đồng ý. T lấy xe mô tô loại Sirius, mượn của một người tên Đ (chưa rõ nhân thân) chở L đi đến một khu nhà trọ tại kp 6, phường AT thì nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đen, biển số 68P6 – 0064 của anh Phạm Hồng T đậu phía trước hành lang của khu nhà trọ, không có người trông coi nên T đứng ngoài canh đường, L đi vào thấy xe có gắn sẵn chìa khóa nên dẫn xe ra chỗ T rồi cả hai điều khiển xe đi về, xe mô tô trên L cất giấu làm phương tiện đi lại. Ngày 16/3/2021, Võ Hữu L giao nộp xe mô tô lại cho cơ quan Công an. Ngày 15/6/2021, Nguyễn Linh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố PQ khởi tố và bỏ trốn đến ngày 11/11/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TA bắt và khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, số máy: HC08E-0172216, số khung: Y-172474, biển số 52N7-5929, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe nữ, màu đen, số máy: C12E-1284809, số khung: 12169Y083941, biển số 68P6-0064, đã qua sử dụng.

* **Tại bản Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS** ngày 21/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố PQ kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số 52N7-5929, số khung: Y-172474, số máy: HC08E-0172216, đã qua sử dụng, trị giá 9.333.333 đồng;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe nữ, màu đen, biển số 68P6 – 0064, số khung: 12169Y083941, số máy: C12E-1284809, đã qua sử dụng, trị giá 7.333.333 đồng.

Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 21/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố PQ.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSPQ ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo Nguyễn Linh T về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Linh T, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Linh T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST, ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố TA, tỉnh BD.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HSST ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố PQ.

*** Trách nhiệm dân sự:** Các bị hại đã nhận lại được tài sản; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Linh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 02/02/2021, Nguyễn Linh T cùng với Võ Hữu L đi bộ đến nhà trọ “Ngân Nhung” thuộc kp 10, phường DD, thành phố PQ, tỉnh KG lấy trộm của anh Nguyễn Văn T 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 52N7 – 5929, trị giá 9.333.333 đồng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 14/02/2021, T và L chạy xe đến nhà trọ của anh Phạm Hồng T thuộc kp 6, phường AT, thành phố PQ lấy trộm của anh T 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 68P6 – 0064 trị giá 7.333.333 đồng. Tổng giá trị tài sản, T và L lấy trộm 02 lần là 16.666.666 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo Nguyễn Linh T về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bất kỳ ai thực hiện hành vi này đều bị xử lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, nghị cần xử bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HSST ngày 04/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố PQ

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại được tài sản; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[8] Đối với Võ Hữu L đã bị xử phạt với mức án 03 năm 02 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 04/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố PQ.

Đối với Phan Bảo T, khi mua xe không biết nguồn gốc xe mô tô do phạm tội mà có nên không xử lý.

[9] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Linh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Linh T 01 (một) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST, ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố TA,

tỉnh BD, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HSST ngày 04/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố PQ.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại được tài sản; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Điều 23 Nghị quyết số 326/2026/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND TP. PQ;
- Nhà tạm giữ CATP. PQ;
- Đội tổng hợp CATP PQ;
- Chi cục THADS TP. Phú Quốc;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Thanh Điền